

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thu hồi phù hiệu phương tiện của các đơn vị kinh doanh vận tải vi phạm tốc độ chạy xe trong tháng 9/2024

GIÁM ĐỐC SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13/11/2008;

Căn cứ Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/1/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng ô tô; Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô, dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe;

Căn cứ Quyết định số 32/2021/QĐ-UBND ngày 02/11/2021 của UBND tỉnh về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ kết quả tổng hợp, phân tích tình hình vi phạm được trích xuất từ Hệ thống xử lý & khai thác sử dụng dữ liệu từ Thiết bị GSHT thuộc Cục Đường bộ Việt Nam từ ngày 01/9/2024 đến 30/9/2024 và Thông báo số 2844/TB-SGTVT ngày 07/11/2024 của Sở Giao thông vận tải Đắk Lắk về việc rà soát, giải trình các trường hợp phương tiện vi phạm tốc độ trong tháng 9/2024;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý vận tải, Phương tiện và Người lái.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi phù hiệu của 58 phương tiện thuộc các đơn vị kinh doanh vận tải vi phạm tốc độ trong tháng 9/2024 được ghi nhận qua Hệ thống xử lý & khai thác sử dụng dữ liệu từ thiết bị giám sát hành trình của Cục Đường bộ Việt Nam (danh sách đính kèm theo Quyết định này).

Lý do thu hồi: Các phương tiện nêu trên đã vi phạm quy định tại Điểm b Khoản 10 Điều 22 Nghị định 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô “Khi trích xuất dữ liệu từ thiết bị giám sát hành trình của phương tiện trong 01 tháng cho thấy có từ 05 lần vi phạm tốc độ/1000 km xe chạy (không tính các trường hợp vi phạm tốc độ từ 05 km/h trở xuống)”.

Điều 2. Yêu cầu các đơn vị kinh doanh vận tải có phương tiện bị thu hồi phù hiệu và các đơn vị kinh doanh khai thác Bến xe khách.

1. Các đơn vị kinh doanh vận tải có phương tiện bị thu hồi phù hiệu:

Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực, đơn vị kinh

doanh vận tải phải nộp lại phù hiệu bị thu hồi về Sở Giao thông vận tải Đắk Lắk, đồng thời dừng các hoạt động kinh doanh vận tải đối với phương tiện bị thu hồi phù hiệu. Trường hợp không nộp lại phù hiệu đúng thời gian quy định sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Điểm c Khoản 3 Điều 28 Nghị định 100/2019/NĐ-CP của Chính phủ (*sửa đổi tại Nghị định số 123/2021/NĐ-CP*);

Tổ chức kiểm điểm chấn chỉnh công tác quản lý hoạt động của bộ phận theo dõi an toàn giao thông; yêu cầu đội ngũ lái xe nghiêm chỉnh chấp hành các quy định về tốc độ và thời gian lái xe, thường xuyên kiểm tra thiết bị giám sát hành trình để bảo đảm duy trì tình trạng kỹ thuật tốt, hoạt động liên tục và truyền dẫn dữ liệu theo quy định trong suốt quá trình tham gia giao thông;

Nếu có nhu cầu tiếp tục sử dụng phương tiện tham gia kinh doanh vận tải thì đơn vị kinh doanh vận tải phải làm thủ tục để được cấp lại phù hiệu. Sở Giao thông vận tải Đắk Lắk chỉ cấp lại phù hiệu sau thời gian 30 ngày (60 ngày đối với trường hợp vi phạm lần thứ 2 trong thời gian 06 tháng liên tục) kể từ ngày đơn vị kinh doanh vận tải nộp đủ phù hiệu đến Sở Giao thông vận tải Đắk Lắk.

2. Các đơn vị kinh doanh khai thác Bến xe khách: Không xác nhận vào Lệnh vận chuyển đối với các phương tiện kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định bị thu hồi phù hiệu theo danh sách nêu trên.

Điều 3. Giao các phòng, đơn vị thuộc Sở:

1. Thanh tra Sở: Thực hiện kiểm tra, xử lý theo quy định đối với các trường hợp đơn vị kinh doanh vận tải không chấp hành việc giao nộp lại phù hiệu về Sở Giao thông vận tải hoặc sử dụng phương tiện vi phạm để kinh doanh vận tải trong thời gian phương tiện đó bị thu hồi phù hiệu.

2. Phòng Quản lý vận tải, Phương tiện và Người lái: Theo dõi, đôn đốc việc chấp hành xử lý vi phạm của các đơn vị kinh doanh vận tải. Tiếp nhận và huỷ hiệu lực phù hiệu của các phương tiện vi phạm nêu trên.

Điều 4. Chánh Thanh tra Sở; Trưởng phòng Quản lý vận tải, Phương tiện và Người lái; Giám đốc các đơn vị kinh doanh khai thác Bến xe khách; Thủ trưởng các đơn vị kinh doanh vận tải có tên tại Điều 1 và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 (để th/h);
- Cục ĐBVN (để b/c);
- Lãnh đạo Sở (để b/c);
- Sở GTVT các tỉnh, thành phố (để p/h);
- Công an các tỉnh, thành phố (để p/h);
- Công an tỉnh (để p/h);
- Thanh tra Sở (để th/h);
- Trang TTĐT Sở (đăng tin);
- Lưu: VT; P.QLVT, PT&NL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Đình Minh